

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc trích ngân sách tỉnh năm 2025 bổ sung kinh phí cho Sở Y tế thực hiện nhiệm vụ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu được giao và phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website SYT;
- Lưu: VT, KHTC.(Huyen)

GIÁM ĐỐC

Đặng Ngọc Huy

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Thái Nguyên)

Đvt: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó																
			Bệnh viện đa khoa Định Hóa	Bệnh viện đa khoa Phú Bình	Bệnh viện đa khoa Đại Từ	Trung tâm Y tế Thái Nguyên	Trung tâm Y tế Sông Công	Trung tâm Y tế Đồng Hỷ	Trung tâm Y tế Phú Lương	Trung tâm Y tế Võ Nhai	Trung tâm Y tế Phổ Yên	Trung tâm y tế Bắc Kạn	Trung tâm y tế Ba Bể	Trung tâm y tế Bạch Thông	Trung tâm y tế Chợ Đồn	Trung tâm y tế Chợ Mới	Trung tâm y tế Na Rì	Trung tâm y tế Ngân Sơn	Trung tâm y tế Pác Nặm
-	Dự toán chi NSNN	4.981	330	618	538	673	196	274	355	297	424	134	165	104	167	179	220	132	175
1	Chi quản lý Nhà nước																		
2	Chi sự nghiệp y tế	4.981	330	618	538	673	196	274	355	297	424	134	165	104	167	179	220	132	175
2.1	Kinh phí thực hiện tự chủ																		
2.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	4.981	330	618	538	673	196	274	355	297	424	134	165	104	167	179	220	132	175
	Kinh phí khám sức khỏe công dân nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, khám tuyển bổ sung	4.981	330	618	538	673	196	274	355	297	424	134	165	104	167	179	220	132	175

Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm tám mươi một triệu đồng./.